

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 08-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tường

2. Ông Lục Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Linh Thị Hiền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Thẩm Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2023/TLST-HS ngày 13/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 30/01/2023 đối với các bị cáo:

- Triệu Văn H, sinh ngày 28/3/1993, tại xã KL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm GL, xã KL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Đình Kh và bà Lương Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng từ ngày 17/10/2022 đến nay. *Có mặt.*

- Vi Văn X, sinh ngày 24/4/1990, tại xã CB, huyện QH, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm B, xã CB, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn H và bà Đàm Thị R; Vợ: Phùng Thị L, con: Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 14/10/2022, bị Tòa án nhân dân huyện QH áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng từ ngày 22/11/2022 đến nay. *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Phùng Thị L, sinh năm 1997

Trú tại: Xóm B, xã CB, huyện QH, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt.*

+ Triệu Kim Ng, sinh năm 2012. Có người đại diện hợp pháp là ông Triệu Đình Kh, sinh năm 1959.

Đều trú tại: Xóm GL, xã KL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Đều có mặt.*

- *Người làm chứng:* Hoàng Đức Tr, sinh năm 2003

Trú tại: Xóm MN, xã KL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. *Vắng mặt không có lý do.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 17/10/2022, tổ công tác Công an huyện Hạ Lang phối hợp với Công an xã KL làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh tại khu vực xóm GL, xã KL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng, khi đến đoạn trước cổng nhà ông Triệu Văn H2 thì phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, người đàn ông tên Triệu Văn H, trú tại xóm GL, xã KL, huyện HL phát hiện H cất giấu đồ vật tại chân tường gạch bên trái cổng nhà ông H2 01 (một) gói giấy mềm màu trắng, bên trong có 01 lớp giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng. Đấu tranh khai thác tại chỗ H khai số chất bột màu trắng là Heroine được H mua với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại xóm LP, xã ĐT, huyện TK với số tiền 200.000 đồng để sử dụng. Sự việc được lập biên bản tại chỗ, vật chứng được niêm phong và người được đưa về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra chứng minh được: Khoảng 10 giờ ngày 17/10/2022, H gọi điện thoại rủ Vi Văn X nhà ở xã CB, huyện QH đến nhà của H ở GL, xã KL để ăn cơm trưa. Do nghiện ma túy nhưng không có phương tiện đi lại nên H nói với X cho mượn xe máy để đi chơi một lát, sau đó H một mình điều khiển xe máy từ nhà đi đến xóm LP để mua ma túy với một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H quay trở về nhà, khi đến đoạn chợ PT, xã CV, huyện TK, H tách một ít ma túy để sử dụng, số ma túy còn lại cất giấu trong người và trở về nhà. Khi H về đến đoạn xóm BT, xã KL có gặp và trả lại chiếc xe máy cho X. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H đi lên nhà anh trai ruột là Triệu Văn H2 để đi vệ sinh nhờ vả có lấy giấy vệ sinh màu trắng để gói số ma túy lại, khi thấy lực lượng chức năng đi qua nên cất giấu gói ma túy ở tường gạch cạnh cổng nhà anh H2 thì bị phát hiện, kiểm tra và bắt giữ. Chất bột màu trắng bị thu giữ được Công an huyện Hạ Lang cân có khối lượng 0,1g (không đầy một gam), được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định là ma túy, loại

Heroine. Khi bắt bị cáo, Cơ quan Điều tra đã thu giữ: 01 ví da nam màu đen, nhãn hiệu “BOSS”; 01 chiếc điện thoại di động màu vàng đồng, nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 865251039277531, số IMEI2: 865251039277532; 01 căn cước công dân số 004093007001 mang tên Triệu Văn H cấp ngày 09/05/2021 và số tiền 295.000đ (hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Qua lời khai của Triệu Văn H, Vi Văn X và Hoàng Đức Tr, tại Cơ quan điều tra chứng minh được: Trước đó, khoảng 13 giờ ngày 16/10/2022, H rủ X đến nhà của H chơi, khi gặp nhau H tiếp tục rủ X sang TK để tìm mua ma túy về sử dụng, sau đó X điều khiển xe máy chở H đến xã TH, huyện TK để tìm mua ma túy. Tại xã TH, H nhờ một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ mua giúp ma túy với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sau khi lấy được ma túy, H chia ra một nửa để cùng X sử dụng ngay tại chỗ, số ma túy còn lại H cất giấu trong người và trở về nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi H và X đang ngồi uống nước tại nhà của Hoàng Văn T ở xóm BT, xã KL thì Hoàng Đức Tr ở xóm MN, xã KL nhắn tin qua “Zalo” cho X để hỏi còn ma túy thì bán cho 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) để sử dụng. X hỏi H còn ma túy thì bán cho Tr và được H đồng ý. Sau đó X điều khiển xe máy chở H lên vị trí cầu sau Trường tiểu học KL và quay trở lại đón Tr xuống mua, tại đây X chứng kiến việc H bán ma túy cho Tr với số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi trao đổi mua bán ma túy, H đi bộ về nhà, Tr chia một ít ma túy cho X và cùng sử dụng ma túy ngay gần đó rồi trở về nhà.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSHL-HS ngày 13/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố bị cáo Triệu Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS) và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS; bị cáo Vi Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố bị cáo H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo X tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, chị Phùng Thị L trình bày: Chiếc xe máy mà X sử dụng là xe của chị, việc X lấy xe để chở H đi mua ma túy chị không biết, chiếc xe để phục vụ việc đi lại cho gia đình nên chị đề nghị được trả lại chiếc xe.

Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, ông Triệu Đình Kh trình bày: Chiếc điện thoại di động màu vàng đồng, nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng là tài sản của cháu Triệu Kim Ng, được mẹ mua cho để liên lạc hàng ngày, do tối ngày 17/10/2022 H là chú ruột đã mượn chiếc điện thoại để soi đèn đi vệ sinh, khi cho mượn không hề biết H có hành vi phạm tội nên đề nghị được trả lại.

Người làm chứng, anh Hoàng Đức Tr vắng mặt tại phiên tòa, tại Cơ quan điều tra đã khai đúng về thời gian, địa điểm, số lần và số tiền đã mua ma túy phù hợp với lời khai của X và H, cụ thể: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/10/2022, Tr có nhắn tin hỏi X còn ma túy không thì được X giới thiệu H có ma túy và được X dùng xe máy chở đến gặp H để mua ma túy với số tiền 150.000đ, sau đó Tr chia một ít ma túy cho X và cả hai cùng sử dụng ngay gần địa điểm mua bán.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H về 02 (hai) tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS; bị cáo X về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 BLHS. Cả hai bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ là “người phạm tội thành khẩn khai báo”, riêng bị cáo H có ông nội là người có công với cách mạng theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; Điều 38 và Điều 55 BLHS xử phạt Triệu Văn H từ 01 năm đến 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 02 năm đến 03 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt chung là 03 năm đến 05 năm tù; áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38 BLHS, xử phạt Vi Văn X từ 02 năm đến 03 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Về vật chứng: Áp dụng các điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; các điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS): Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chứa số Heroine bị thu giữ; trả lại 01 chiếc điện thoại di động màu vàng đồng, nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 865251039277531, số IMEI2: 865251039277532 cho Triệu Kim Ng; trả lại 01 ví da nam màu đen, nhãn hiệu “BOSS”; 01 căn cước công dân số 004093007001 mang tên Triệu Văn H cấp ngày 09/05/2021 và số tiền 295.000đ (hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng) cho bị cáo H vì không liên quan đến tội phạm.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang

và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ khẳng định: Do bản thân có sử dụng ma túy từ năm 2014 nên khoảng 10 giờ ngày 17/10/2022, H gọi điện thoại rủ X đến nhà chơi, sau đó mượn xe máy của X, rồi H một mình điều khiển xe máy từ nhà đi đến xóm LP, xã ĐT để mua ma túy với một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để sử dụng, khi đến đoạn chợ PT, xã CV, H tách một ít ma túy để sử dụng, số ma túy còn lại cất giấu trong người và trở về nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H đi lên nhà anh H2 để đi vệ sinh nhờ, sau đó cất giấu gói ma túy ở tường gạch cạnh cổng nhà anh H2 thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt giữ cùng số ma túy đã cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Số ma túy bị thu giữ được cân có khối lượng tịnh là 0,1g (không phải một gam), được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định và kết luận là chất ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh được, ngày 16/10/2022, H rủ X cùng sang TK để tìm mua ma túy về sử dụng, X điều khiển xe máy chở H đến xã TH, huyện TK mua ma túy với một người đàn ông không quen biết với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), sau đó H chia ra một nửa để cùng X sử dụng ngay tại chỗ, số ma túy còn lại H cất giấu trong người và trở về nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Tr nhắn tin qua “Zalo” để hỏi X còn ma túy thì bán cho 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) để sử dụng, biết H còn ma túy nên X đã giới thiệu H để H bán ma túy cho Hoàng Văn Tr, được H đồng ý, X dùng xe máy chở H lên vị trí cầu sau Trường tiểu học KL và quay trở lại đón Tr đến cùng địa điểm trên, tại đây X chứng kiến việc H bán ma túy cho Tr với số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), sau đó H đi bộ về nhà, còn X được Tr chia cho một ít ma túy rồi cả hai cùng sử dụng ma túy ngay gần đó.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, Heroine là chất gây nghiện, hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, tàng trữ trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn bất chấp để thực hiện. Đối với Triệu Văn H khi bị bắt đang tàng trữ trái phép 0,1g (không phải một gam) ma túy mục đích để sử dụng, không có mục đích khác, do đó hành vi mà bị cáo thực hiện bị coi là tàng trữ trái phép chất ma túy. Số ma túy bị thu giữ được xác định là chất Heroine, có đủ trọng lượng cấu thành tội phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Đối với hành vi bán ma túy cho Tr, cả hai bị cáo H và X là đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, trong đó H với vai trò là người thực hành, X là người giúp sức cho H bằng cách giới thiệu người mua và sử dụng xe máy để chở H và Tr gặp nhau trao đổi việc mua bán ma túy, sau đó X còn được Tr chia ma túy cho sử dụng nên hành vi của H và X có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Tuy nhiên, đối với bị cáo H, trong hai ngày đã thực hiện hai hành vi phạm tội, mỗi hành vi cấu thành tội phạm độc lập mặc dù không bị coi là phạm tội nhiều lần nhưng cần có mức án phù hợp để cách ly bị

cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở để kết tội bị cáo Triệu Văn H phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Vi Văn X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, riêng bị cáo H có ông nội là liệt sĩ Triệu Văn Ng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công giải phóng Hạng Ba, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần được áp dụng đối với bị cáo H.

[4]. Đối với hai người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch là những người đã bán ma túy cho H tại khu vực xóm LP, xã ĐT, huyện TK và tại xã TH, huyện TK vì không xác định được danh tính và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để mở rộng điều tra, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi mua ma túy về sử dụng của Hoàng Đức Tr, Công an huyện Hạ Lang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt cảnh cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về vật chứng: Số Heroine bị thu giữ là mặt hàng nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; trả lại 01 chiếc điện thoại di động màu vàng đồng, nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 865251039277531, số IMEI2: 865251039277532 cho Triệu Kim Ng là chủ sở hữu; trả lại 01 ví da nam màu đen, nhãn hiệu “BOSS”, 01 căn cước công dân số 004093007001 mang tên Triệu Văn H cấp ngày 09/05/2021 và số tiền 295.000đ (hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng) cho bị cáo H do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave α , màu trắng, biển kiểm soát 11U1-162.69 chủ sở hữu là chị Phùng Thị L, chị L không biết việc X mang xe để đi mua ma túy, đây là phương tiện duy nhất phục vụ việc đi lại cho gia đình chị L nên Cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe là phù hợp.

Đối với số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) của H có được từ việc bán ma túy cho Tr, đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu để nộp vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí: Các bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Vi Văn X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 của BLHS. Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội mà bị cáo phải chấp hành là 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 17/10/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Vi Văn X 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 22/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì bên trong chứa 0,0432g (không phải không bốn ba hai gam) Heroine, mặt trước phong bì ghi: “Số 392/KL-KTHS. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Triệu Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 17/10/2022”, mặt sau của phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại 01 chiếc điện thoại di động màu vàng đồng, nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 865251039277531, số IMEI2: 865251039277532 cho Triệu Kim Ng, trú tại: Xóm GL, xã KL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại 01 ví da nam màu đen, nhãn hiệu “BOSS”, 01 căn cước công dân số 004093007001 mang tên Triệu Văn H cấp ngày 09/05/2021 và số tiền 295.000đ (hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng) cho bị cáo Triệu Văn H nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Truy thu bị cáo H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) do phạm tội mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Triệu Văn H, Vi Văn X phải chịu mỗi người 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS. Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ tại Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (bằng thông báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Sầm Đức Hiệp